

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh
của Bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải Đồng Nai tại Tờ trình số 14/TTr-SGTVT ngày 05 tháng 02 năm 2021 và Báo cáo số 128/BC-SGTVT ngày 28 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh của Bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 7 năm 2021.

Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các địa phương có liên quan, tổ chức thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Giao thông vận tải;
 - Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Ban An toàn giao thông tỉnh;
 - Công an tỉnh;
 - Sở Tư pháp;
 - Chánh, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
 - Công Thông tin điện tử tỉnh;
 - Lưu: VT, KTN, Tan. (48b)
- <F:\2021\UBT\Tham mưu GT>

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hoàng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



QUY ĐỊNH

**Về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh của Bãi đỗ xe
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

(Kèm theo Quyết định số 24 /2021/QĐ-UBND
ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh của Bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với

- a) Các cơ quan nhà nước có liên quan đến hoạt động đầu tư, xây dựng, kinh doanh, khai thác bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.
- b) Các tổ chức, cá nhân đầu tư, xây dựng, kinh doanh, khai thác bãi đỗ xe.
- c) Bãi đỗ xe được áp dụng tại Quy định này, gồm:
 - Bãi đỗ xe theo quy hoạch được duyệt do ngân sách địa phương đầu tư hoặc do nhà đầu tư tự đầu tư.
 - Bãi đỗ xe có thời hạn do các tổ chức, cá nhân tự đầu tư;
 - Các điểm đỗ xe tạm thời, điểm đỗ xe cố định dưới lòng đường.

2. Quy định này không áp dụng đối với các Bãi đỗ xe của các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng không nhằm mục đích hoạt động kinh doanh trông giữ xe, bao gồm:

- a) Bãi đỗ xe thuộc các ngành Công an, Quốc phòng sử dụng cho mục đích an ninh, quốc phòng;
- b) Bãi đỗ xe chỉ phục vụ hoạt động nội bộ của các tổ chức, đơn vị như trong khuôn viên các cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp, khu chế xuất, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cơ sở lưu trú du lịch, trung tâm thương mại, chung cư, bệnh viện, chợ, trường học;
- c) Bãi đỗ xe thuộc các trạm dừng, nghỉ đường bộ.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Bãi đỗ xe là công trình thuộc kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ dùng để đỗ phương tiện giao thông đường bộ.

2. Bãi đỗ xe kinh doanh là bãi đỗ xe có thực hiện các chức năng trông giữ phương tiện có thu tiền và các dịch vụ khác phục vụ cho hoạt động của phương tiện và lái xe.

3. Bãi đỗ xe tạm thời (*Có thời hạn*) là bãi đỗ xe các tổ chức, cá nhân sử dụng mặt bằng hiện có (*Không được quy hoạch làm bãi đỗ xe*) để thực hiện dịch vụ trông giữ xe trong một thời gian nhất định.

4. Điểm đỗ xe cố định là địa điểm được cơ quan có thẩm quyền cho phép trông giữ phương tiện cơ giới đường bộ dưới lòng đường.

5. Điểm đỗ xe tạm thời là địa điểm được cơ quan có thẩm quyền cho phép trông giữ phương tiện cơ giới đường bộ trong một thời gian cụ thể để phục vụ cho các dịp tổ chức sự kiện, lễ hội, thể thao hoặc hoạt động khác.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC, QUẢN LÝ KINH DOANH BÃI ĐỖ XE

Điều 4. Yêu cầu chung của Bãi đỗ xe

1. Tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, quản lý, kinh doanh Bãi đỗ xe phải thực hiện đăng ký kinh doanh theo quy định hiện hành.

2. Đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông; đáp ứng yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường;

3. Đường ra, vào Bãi đỗ xe kết nối vào hệ thống đường bộ (*Quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện*) phải thực hiện theo đúng quy định đầu nối vào đường bộ của cơ quan có thẩm quyền nhằm đảm bảo an toàn giao thông và không gây ùn tắc giao thông.

4. Không được sử dụng Bãi đỗ xe để kinh doanh bến xe hoặc tổ chức cho xe ô tô kinh doanh vận tải hoạt động đón, trả khách hoặc xếp dỡ hàng hóa, đóng gói, sang tải và bảo quản hàng hóa.

Điều 5. Các dịch vụ kinh doanh tại Bãi đỗ xe

1. Dịch vụ trông giữ phương tiện;

2. Tổ chức các dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện;

3. Kinh doanh các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quy định về đầu tư xây dựng

1. Bãi đỗ xe được đầu tư, xây dựng phù hợp với quy hoạch giao thông.

2. Bãi đỗ xe được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về quản lý đầu tư, xây dựng và đúng mục đích sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Được cấp có thẩm quyền phê duyệt thủ tục môi trường theo đúng quy định.

Điều 7. Quy định về quản lý, khai thác Bãi đỗ xe

1. Bãi đỗ xe nội bộ do tổ chức, cá nhân sở hữu Bãi đỗ xe tự quản lý, khai thác; trường hợp nếu chuyển mục đích sang hoạt động kinh doanh Bãi đỗ xe, thì tổ chức, cá nhân phải thực hiện đầy đủ các nội dung của Quyết định này.

2. Bãi đỗ xe có hoạt động kinh doanh do tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, tự quản lý khai thác hoặc nhượng quyền, cho tổ chức, cá nhân khác thuê kinh doanh, khai thác. Tổ chức, cá nhân khai thác Bãi đỗ xe trông giữ thô sơ, xe mô tô hai bánh, ba bánh phải thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có Bãi đỗ xe; tổ chức, cá nhân khai thác Bãi đỗ xe trông giữ xe ô tô, xe máy chuyên dùng, xe mô tô hai bánh, ba bánh và xe thô sơ phải thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có Bãi đỗ xe và công bố trên phương tiện thông tin đại chúng trước khi đưa vào hoạt động, khai thác.

3. Bãi đỗ xe công cộng không hoạt động kinh doanh (*Không thu phí*) do cơ quan, đơn vị có chức năng quản lý đường bộ tại địa phương trực tiếp quản lý.

4. Bãi đỗ xe tạm thời do tổ chức, cá nhân có nhu cầu hoặc đơn vị tổ chức lễ, hội trực tiếp quản lý, phải đảm bảo trật tự, an toàn giao thông theo quy định.

5. Điểm đỗ xe tạm thời, điểm đỗ xe cố định do các cơ quan chức năng tại địa phương có nhu cầu tổ chức, quản lý, khai thác phải đảm bảo trật tự, an toàn giao thông theo quy định. Phải đảm bảo mặt cắt ngang đường giao thông đủ điều kiện để làm điểm đỗ xe, không gây cản trở, ảnh hưởng đến các phương lưu thông, người dân dọc hai bên tuyến đường và phải xây dựng theo tiêu chuẩn kỹ thuật.

6. Niêm yết công khai nội quy, giá các dịch vụ tại Bãi đỗ xe, tên và số điện thoại cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để chủ xe phản ánh, khiếu nại khi cần thiết;

7. Bồi thường thiệt hại cho người gửi xe nếu để xảy ra mất mát, hư hỏng phương tiện nhận gửi;

8. Chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

9. Kinh doanh các loại dịch vụ quy định tại Điều 5 Quy định này;

10. Thu tiền trông giữ phương tiện;

11. Không được để các chủ phương tiện kinh doanh vận tải sử dụng Bãi đỗ xe để đón, trả khách hoặc xếp dỡ hàng hóa, đóng gói, sang tải và bảo quản hàng hóa;

12. Có quyền từ chối phục vụ đối với chủ phương tiện không chấp hành nội quy Bãi đỗ xe.

Điều 8. Thông báo và công bố đưa vào hoạt động Bãi đỗ xe

Chủ đầu tư, đơn vị quản lý, kinh doanh Bãi đỗ xe sau khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng và nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng phải gửi thông báo bằng văn bản cho cơ quan quản lý nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy định này trước ít nhất là 05 ngày kể từ ngày đưa Bãi xe vào hoạt động, khai thác. Nội dung thông báo theo Mẫu số 1 tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Giao thông vận tải

a) Tuyên truyền, hướng dẫn các địa phương và các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu tư, quản lý khai thác Bãi đỗ xe theo quy định.

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động của Bãi đỗ xe trong phạm vi toàn tỉnh. Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý các vi phạm trong hoạt động kinh doanh, quản lý, khai thác Bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

c) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng quý, 06 tháng, 09 tháng và 01 năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý hoạt động Bãi đỗ xe trên địa bàn quản lý. Ngày thực hiện báo cáo trước ngày **15** của tháng đầu quý liền kề.

2. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác Bãi đỗ xe thực hiện các quy định về giá dịch vụ giữ xe theo quy định hiện hành.

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý các vi phạm về giá đối với đơn vị quản lý, khai thác Bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục về lĩnh vực đất đai liên quan đến các dự án Bãi đỗ xe theo quy định.

b) Phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra và đề xuất xử lý vi phạm về lĩnh vực tài nguyên và môi trường đối với các đơn vị hoạt động kinh doanh Bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh của các tổ chức, doanh nghiệp theo thẩm quyền và theo quy định pháp luật.

4. Sở Xây dựng

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong công tác quy hoạch và đầu tư xây dựng Bãi đỗ xe.

b) Hướng dẫn các đơn vị quản lý, kinh doanh Bãi đỗ xe thiết kế, xây dựng Bãi đỗ xe theo đúng Quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

c) Tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất các đơn vị quản lý, kinh doanh Bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định về đăng ký kinh doanh Bãi đỗ xe theo quy định hiện hành.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động đầu tư xây dựng, quản lý, kinh doanh, khai thác Bãi đỗ xe, bãi đỗ xe có thời hạn,

điểm đỗ xe tạm thời, điểm đỗ xe cố định dưới lòng đường trên địa bàn theo thẩm quyền.

b) Tổ chức tiếp nhận thông báo của đơn vị quản lý, kinh doanh khai thác Bãi đỗ xe và thực hiện thông báo thời gian bãi đỗ xe bắt đầu đưa vào hoạt động bằng văn bản, trên cổng thông tin điện tử của địa phương để người dân biết; Tiếp nhận báo cáo tình hình quản lý hoạt động Bãi đỗ xe của Ủy ban nhân dân cấp xã để theo dõi, tổng hợp báo cáo.

c) Xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường của các bãi đỗ xe trên địa bàn quản lý.

d) Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý các vi phạm đối với đơn vị quản lý, kinh doanh Bãi đỗ xe trên địa bàn theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

e) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng quý, 06 tháng, 09 tháng và 01 năm gửi Sở Giao thông vận tải về công tác quản lý hoạt động Bãi đỗ xe trên địa bàn quản lý. Ngày thực hiện báo cáo trước ngày **10** của tháng đầu quý liền kề.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động đầu tư xây dựng và quản lý, khai thác Bãi đỗ xe trên địa bàn theo thẩm quyền.

b) Tổ chức tiếp nhận thông báo của đơn vị quản lý, khai thác Bãi đỗ xe để theo dõi, tổng hợp báo cáo.

c) Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý các vi phạm đối với đơn vị quản lý, kinh doanh Bãi đỗ xe trên địa bàn theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

d) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng quý, 06 tháng, 09 tháng và 01 năm cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố về công tác quản lý hoạt động Bãi đỗ xe trên địa bàn quản lý. Ngày thực hiện báo cáo trước ngày **05** của tháng đầu quý liền kề.

8. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh, khai thác Bãi đỗ xe

a) Thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Quyết định này.

b) Thực hiện chế độ báo cáo kịp thời, đầy đủ cho các cơ quan có thẩm quyền quản lý ở địa phương theo hướng dẫn tại Mẫu số 1 kèm theo Quyết định này.

Điều 10. Quy định về sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy định này; nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; đơn vị quản lý, kinh doanh Bãi đỗ xe phản ánh đến Sở Giao thông vận tải để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.



PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 24 /2021/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

1. Thông báo hoạt động của bãi đỗ xe: Mẫu 1.
2. Báo cáo định kỳ của đơn vị kinh doanh Bãi đỗ xe: Mẫu 2.
3. Báo cáo định kỳ Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn: Mẫu 3.
4. Báo cáo định kỳ Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố: Mẫu 4.

Mẫu 1**Thông báo hoạt động của bãi đỗ xe****TÊN ĐƠN VỊ KINH
DOANH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../...

....., ngày tháng năm 20.....

**THÔNG BÁO
HOẠT ĐỘNG BÃI ĐỖ XE**

Kính gửi: - Sở Giao thông vận tải Đồng Nai.
 - UBND huyện (thành phố).....
 - UBND xã/phường/thị trấn

1. Tên đơn vị kinh doanh Bãi đỗ xe:

2. Địa chỉ đơn vị:

3. Số điện thoại (fax):

4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Sau khi rà soát, đối chiếu với quy định tại Quyết định số/2021/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm ... của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quy định tổ chức, quản lý, công bố hoạt động của Bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Đơn vị (tên) thông báo hoạt động của Bãi đỗ xe (tên nếu có) tại huyện (thành phố) ... , cụ thể như sau:

- Tên bãi đỗ xe:

- Địa chỉ:

- Tổng diện tích sân bãi:

- Thời gian hoạt động:

- Thủ tục môi trường được duyệt:

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

Đại diện đơn vị kinh doanh
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 2**Báo cáo định kỳ của đơn vị kinh doanh Bãi đỗ xe****TÊN ĐƠN VỊ
KINH DOANH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../...

....., ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO ĐỊNH KỲ NĂM**Đơn vị: Bãi đỗ xe****Đơn vị quản lý:****Ngày báo cáo: ngày tháng năm**

Kính gửi:

- UBND huyện (thành phố).....
- UBND xã/phường/thị trấn

I. Kết quả hoạt động:

Stt	Loại phương tiện	Tổng số lượt		Tỷ lệ % chiếm chỗ	Doanh thu		Ghi chú
		Đỗ xe theo lượt	Đỗ xe theo tháng		Trông giữ xe	Dịch vụ khác	

II. Tình hình an ninh trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường:

.....

III. Việc duy trì, đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất tại bãi đỗ xe:

.....

IV. Kiến nghị:

.....

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở GTVT;
- Lưu:

Đại diện đơn vị kinh doanh
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 3

Báo cáo định kỳ Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn

UBND XÃ/PHƯỜNG/
THỊ TRẤNCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../...

....., ngày tháng năm 20.....

BÁO CÁO ĐỊNH KỲ
CÁC BÃI ĐỖ XE CÓ THỜI HẠN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ/PHƯỜNG/
THỊ TRẤN NĂM

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện/thành phố

Stt	Tên, địa chỉ bãi đỗ xe	Diện tích (m2)	Tên tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác bãi đỗ xe	Lối ra, vào bãi đỗ xe được đấu nối vào các tuyến đường...	Loại phương tiện được đỗ tại bãi đỗ xe (xe mô tô, xe ba bánh)	Quy mô, số lượng phương tiện bãi đỗ xe đáp ứng được (xe)	Mức giá dịch vụ trông giữ xe	Thời gian hoạt động trong ngày của bãi đỗ xe	Có hệ thống PCCC không/vệ sinh môi trường

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

UBND XÃ/PHƯỜNG/TT

.....

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu 4**Báo cáo định kỳ Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố****UBND HUYỆN/
THÀNH PHỐ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../...

....., ngày tháng năm 20.....

**BÁO CÁO ĐỊNH KỲ
CÁC BÃI ĐỖ XE CÓ THỜI HẠN TRÊN ĐỊA BÀN
HUYỆN/TP NĂM****Kính gửi: Sở Giao thông vận tải Đồng Nai.**

Stt	Tên, địa chỉ bãi đỗ xe	Diện tích (m2)	Tên tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác bãi đỗ xe	Lối ra vào bãi đỗ xe được đầu nối vào các đường..	Loại phương tiện được đỗ tại bãi đỗ xe (xe mô tô, xe ô tô con, xe tải, xe container,...)	Quy mô, số lượng phương tiện bãi đỗ xe đáp ứng được (xe)	Mức giá dịch vụ trông giữ xe ³	Thời gian hoạt động trong ngày của bãi đỗ xe	Có hệ thống PCCC không/vệ sinh môi trường
I	Bãi đỗ xe thuộc quản lý của xã/phường/thị trấn								
...									
...									
II	Bãi đỗ xe thuộc quản lý của UBND huyện/thành phố								
...									
...									

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

UBND HUYỆN/TP
(Ký tên, đóng dấu)